TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HIỆP HÒA** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2020/HS - ST
Ngày: 28-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Văn Chức
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thế Hanh
Ông Nguyễn Ngọc Trứ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Mai – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Tươi - Kiểm sát viên.

Ngày 28/4/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa,tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXXST-HS ngày 14/4/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Phùng Như D- sinh năm 1965
Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;
Nơi cư trú: Thôn HL, xã HL1, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.
Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/10;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Con ông: Phùng Như T1 - Đã chết.
Con bà: Hà Thị D- Đã chết.
Vợ: Phùng Thị K, sinh năm 1966.
Bị cáo có 03 con, lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1990.
Gia đình có 8 chị em, bị cáo là con thứ 6.
Tiền án, tiền sự : Không

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/02/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ, tạm giam – Công an huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang (có mặt)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
- Anh Phùng Như T2, sinh năm 1990 – có mặt

Nơi cư trú: Thôn HL, xã HL1, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Người làm chứng:

- Anh Ngô Văn T1, sinh năm 1975 – vắng mặt

Địa chỉ: thôn Đông Lâm, xã HL1, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Ông Nguyễn Đình T3, sinh năm 1962 – có mặt

Địa chỉ: Thôn HL, xã HL1, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27/02/2020, tại Thôn HL, xã HL1, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, Tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hiệp Hòa bắt quả tang Phùng Như D- sinh năm 1965 ở Thôn HL, xã HL1, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ tại túi quần trước bên trái quần D đang mặc 01 túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa đường viền màu đỏ, bên trong có chứa 07 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong mỗi đoạn ống nhựa đều chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy heroin. Cơ quan Công an huyện Hiệp Hòa đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong toàn bộ vật chứng thu giữ trong phong bì thư có kí hiệu "QT". Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của D 02 chiếc điện thoại di động và số tiền 3.100.000 đồng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Phùng Như D. Kết quả, thu giữ tại két sắt dưới gầm cầu thang tại nhà D số tiền 90.000.000 đồng.

Ngày 27/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa ra Quyết định trưng cầu giám định Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang giám định số vật chứng thu giữ nghi là ma túy khi bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 247/KL-KTHS ngày 28/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

"Trong 01 phong bì có ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 07 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, được đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy, có khối lượng 0,469g, loại Heroine" (BL: 15).

Quá trình điều tra xác định hành vi phạm tội và nguồn gốc số ma túy của bị cáo như sau:

Buổi chiều tối ngày 26/02/2020, D đi xe buýt một mình đến khu vực thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh (D không rõ địa chỉ cụ thể) gặp 01 người đàn ông làm nghề lái xe ôm (D không biết là ai). D hỏi mua ma túy thì người đàn ông này bán cho D 07 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu bên trong đều chứa ma túy heroin, được đựng trong 01 túi nilon màu trắng với giá 700.000 đồng. D cất giấu số ma túy trên vào túi quần bên trái quần D đang mặc với mục đích tàng trữ để sử dụng rồi đi xe buýt về nhà. Đến ngày 27/02/2020, D chưa kịp sử dụng thì bị Công an huyện Hiệp

Hòa kiểm tra, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra xác định: 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đen, 01 điện thoại di động Oppo màu xanh đen và số tiền 3.100.000 đồng là của D không liên quan đến hành vi phạm tội. Số tiền 90.000.000 đồng thu giữ khi khám xét là của anh Phùng Như T2, sinh năm 1990 ở Thôn HL, xã HL1, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang (anh T2 là con trai bị can D), không liên quan đến hành vi phạm tội của D. Ngày 28/02/2020, Cơ quan điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã quyết định xử lý vật chứng trả cho anh T2 số tiền trên. Các vật chứng còn lại Cơ quan điều tra đang tạm giữ chờ xử lý .

Cáo trạng số 29/CT-VKS-HH ngày 18/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo Phùng Như D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tôi của mình, ăn năn hối cải. Khi được nói lời sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Anh Phùng Như T2 trình bày: Số tiền 90 triệu đồng thu giữ là của vợ chồng anh đi làm mà có, cơ quan điều tra đã trả lại cho nên anh không có ý kiến gì.

Ông Nguyễn Đình T3 trình bày: Khi cơ quan công an huyện Hiệp Hòa bắt giữ bị cáo thì ông đang ngồi ở hiên nhà bị cáo D. Ông T3 thấy thu giữ trên người của bị cáo D chất bột màu trắng nghi là ma túy và được niêm phong đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, sau phần xét hỏi tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo, phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phùng Như D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Phùng Như D từ 12 tháng tù đến 14 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/02/2020.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định.

- Trả lại bị cáo số tiền 3.100.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án

- Trả lại bị cáo hai điện thoại di động.

- Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Bị cáo Phùng Như Dphải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Hiệp Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về sự vắng mặt của người làm chứng anh Ngô Văn T1 những đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt anh Ngô Văn T1không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 293 Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người này.

[3] Về tội danh:

Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 27/02/2020, tại Thôn HL, xã HL1, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, Phùng Như D- sinh năm 1965 ở Thôn HL, xã HL1, huyện Hiệp Hòa đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,469 gam ma túy Heroine mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hiệp Hòa phát hiện bắt quả tang

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, không gian, địa điểm. Có căn cứ chứng minh bị cáo D đã tàng trữ trái phép 0,469 gam ma túy Heroine. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hành sự, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tôi, đúng pháp luật.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Xét về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[6] Về tính chất, mức độ của hành vi:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Ma

tuý là hiểm hoạ cho đời sống cộng đồng, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, là nguy cơ lây truyền các căn bệnh xã hội như HIV, AIDS… Pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển…trái phép chất ma tuý. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song bị cáo vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, tính giáo D riêng và phòng ngừa chung cho loại tội phạm này.

[7] Xét về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người có tài sản do vậy cần phạt bổ sung bị cáo.

[8] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo D do D không biết đặc điểm và thông tin của người này nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Về vật chứng của vụ án:

- Cần tịch thu toàn bộ tang vật là số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định.

- Đối với số tiền, điện thoại thu giữ của bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên trả lại bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với số tiền 90.000.000 đồng thu giữ tại nhà bị cáo là số tiền của anh T2 - con trai bị cáo. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh T2 là đúng quy định của pháp luật.

[10] Cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố: Bị cáo Phùng Như D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt: Phùng Như D 12 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 27/02/2020.

- **Về hình phạt bổ sung**: Áp dụng khoản khoản 5 Điều 249. Xử phạt Phùng Như D 5.000.000 đồng

- **Về vật chứng:**

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ:

- Tịch thu tiêu hủy**:**

01 phong bì có ký hiệu "QT" đã được niêm phong bên trong gồm:

- Mẫu chất cục bột mầu trắng là chất ma túy Heroine có khối lượng là 0,408 gram

- Vỏ bao gói mẫu sau giám định.

- Trả lại bị cáo Phùng Như D: 01 chiếc điện thoại di động Nokia mầu xanh đen đã qua sử dụng. Trả lại bị cáo Phùng Như D 01 chiếc điện thoại di động Oppo mầu xanh đen đã qua sử dụng**.** Trả lại bị cáo 3.100.000 đồng nhưng tạm giữ các tài sản này để đảm bảo thi hành án

- Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Bị cáo Phùng Như D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự**.**

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Cơ quan CSĐT – CA huyện Hiệp Hòa;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Lưu HSVA – VPTA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Đặng Văn Chức